

Số: /SKHCN-QLKH
V/v đề xuất đặt hàng, đăng ký thực hiện
nhiệm vụ khoa học và công nghệ
cấp tỉnh năm 2026

Nam Định, ngày tháng 02 năm 2025

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Các Tổ chức chính trị xã hội, xã hội nghề nghiệp của tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các Viện nghiên cứu;
- Các Trường Đại học và Cao đẳng trong và ngoài tỉnh;
- Các doanh nghiệp, doanh nghiệp KH&CN và các tổ chức KH&CN trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 57/NQ-TW;

Căn cứ Quyết định số 1729/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước;

Để tổ chức các hoạt động nghiên cứu triển khai, phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN) trên địa bàn tỉnh theo quy định, Sở KH&CN tỉnh Nam Định thông báo định hướng đề xuất đặt hàng, đăng ký thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2026, cụ thể như sau:

1. Yêu cầu đối với nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh

- Có tính cấp thiết, có tầm quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trong phạm vi của tỉnh, nâng cao tiềm lực KH&CN của tỉnh.

- Không trùng lặp với các nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước đã và đang thực hiện trên địa bàn tỉnh.

- Có địa chỉ, đơn vị cam kết ứng dụng và tiếp nhận tài sản là kết quả hình thành từ nhiệm vụ KH&CN.

- Ưu tiên các đề xuất nghiên cứu, ứng dụng KH, CN&ĐMST có tính đột phá, phù hợp với định hướng và các mục tiêu phát triển đột phá KH&CN & ĐMST tại Nghị quyết 57 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 57/NQ-TW.

2. Định hướng các đề xuất nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng KH&CN

2.1. Các nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, và Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 31/12/2020 chuyển đổi số tỉnh Nam Định giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030. Cụ thể gồm:

- Phát triển công nghệ và công nghiệp chiến lược trong các lĩnh vực năng lượng, môi trường, công nghệ sinh học, trí tuệ nhân tạo, vật liệu tiên tiến, bán dẫn, công nghệ lượng tử, robot và tự động hoá.

- Phát triển sản phẩm công nghệ số, công nghiệp an ninh mạng. Xây dựng và dùng chung các nền tảng số, bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số. Phát triển hạ tầng vật lý số, hạ tầng tiện ích số; tích hợp cảm biến, ứng dụng công nghệ số vào hạ tầng thiết yếu, phát triển và ứng dụng mạnh mẽ IoT, các nền tảng số an toàn và tăng cường ứng dụng công nghệ số, hình thành công dân số. Thúc đẩy hệ sinh thái kinh tế số trên các lĩnh vực.

- Áp dụng công nghệ mới nhất về truyền thông xã hội (Social), cung cấp thông tin và dịch vụ hành chính công một cách đơn giản, thuận tiện trên di động (Mobile), phân tích dữ liệu lớn (Big Data Analytics), trí tuệ nhân tạo (AI), thực tế ảo/ thực tế tăng cường (VR/AR) để thực hiện chuyển đổi số toàn diện các mặt công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan nhà nước và cung cấp trải nghiệm tốt nhất, thân thiện nhất cho người dùng.

- Ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến trong phát triển hạ tầng năng lượng, nhất là năng lượng mới, năng lượng sạch và bảo đảm an ninh năng lượng.

2.2. Các đề xuất về nghiên cứu phát triển, ứng dụng hiệu quả công nghệ sinh học trong sản xuất và đời sống; phát triển công nghiệp sinh học thành ngành kinh tế - kỹ thuật quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (Theo Quyết định số 404 /QĐ-UBND ngày 1/3/2023 của UBND tỉnh Nam Định phê duyệt Đề án ứng dụng KH&CN để phát triển công nghiệp công nghệ sinh học tại tỉnh Nam Định)

- Nghiên cứu ứng dụng, tiếp nhận công nghệ tạo các chế phẩm sinh học trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, tiến tới thay thế dần các sản phẩm nguồn gốc hóa học; góp phần từng bước xây dựng nền nông nghiệp an

toàn, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp theo hướng hữu cơ và nông nghiệp hữu cơ có giá trị gia tăng cao và bền vững (sản phẩm phân bón sinh học; thuốc bảo vệ thực vật nguồn gốc sinh học; công nghệ enzym, protein và vi sinh để phòng - trị bệnh, kích thích sinh trưởng, xử lý môi trường trong nuôi trồng thủy hải sản...)

- Nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học để xử lý các chất thải gây ô nhiễm, phục hồi và phát triển các hệ sinh thái tự nhiên, bảo vệ môi trường (xử lý rác thải sinh hoạt và công nghiệp, nước thải làng nghề, nước thải y tế...).

- Nghiên cứu ứng dụng, tiếp nhận CNSH, vi sinh trong công nghiệp bảo quản và chế biến nông-thủy-hải sản tạo ra chuỗi các sản phẩm có giá trị gia tăng cao; phát triển các sản phẩm phi thực phẩm (thực phẩm chức năng, dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng); CNSH xử lý phụ phẩm nông sản....

- Xây dựng và phát triển tiềm lực CNSH của tỉnh đáp ứng nhu cầu phát triển hiện tại và trong giai đoạn tới: Nhân lực đủ trình độ và số lượng phục vụ hoạt động nghiên cứu, tiếp nhận công nghệ, thực hiện chuyển giao CNSH; đầu tư trang thiết bị đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, chuyển giao CNSH trong một số lĩnh vực có thể mạnh như: nông nghiệp, công nghiệp chế biến, bảo vệ môi trường.

- Nghiên cứu sản xuất sản phẩm công nghệ sinh học quy mô công nghiệp; xây dựng thương hiệu, thương mại hóa sản phẩm; khai thác, sử dụng hiệu quả các phát minh, sáng chế công nghệ sinh học có giá trị cao của thế giới và trong nước.

2.3. Các đề xuất trong lĩnh vực Khoa học tự nhiên, kỹ thuật và công nghệ

- Lựa chọn công nghệ, nghiên cứu thử nghiệm để thích nghi, làm chủ công nghệ, thiết bị tiên tiến, nhất là các công nghệ nhập từ nước ngoài nhằm đổi mới, hiện đại hoá công nghệ trong các ngành công nghiệp có lợi thế, ngành công nghiệp có ý nghĩa chiến lược.

- Nghiên cứu, triển khai nhiệm vụ KH&CN về hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh (*Theo kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 9/3/2023 của UBND tỉnh Nam Định phê duyệt kế hoạch nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Nam Định đến 2030*).

- Nghiên cứu áp dụng giải pháp, công nghệ mới phù hợp, tối ưu trong việc triển khai xây dựng và quản lý thông tin hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hoá (*Theo Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 25/11/2020 của UBND tỉnh Nam Định thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo*).

2.4. Các đề xuất trong lĩnh vực Khoa học xã hội và nhân văn

- Nghiên cứu, triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Nam Định; Hỗ trợ triển khai các biện pháp bảo vệ và nâng cao hiệu quả hoạt động thực thi quyền sở hữu trí tuệ ((Theo kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 8/1/2025 của UBND tỉnh Nam Định phê duyệt kế hoạch Thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Nam Định đến năm 2030).

- Nghiên cứu các biện pháp phát triển giáo dục, đào tạo theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo.

- Điều tra, nghiên cứu, sưu tầm, bảo tồn và phát huy chọn lọc các giá trị lịch sử, giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể của các loại hình văn hoá dân gian truyền thống, nghệ thuật cổ truyền của tỉnh.

- Nghiên cứu kết hợp hài hoà việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá với các hoạt động nhằm phát triển kinh tế, phục vụ phát triển du lịch, dịch vụ bền vững, hướng vào việc xây dựng nền văn hoá và con người Nam Định.

2.5. Các đề xuất trong lĩnh vực Khoa học nông nghiệp

- Ứng dụng KH&CN phát triển nông nghiệp xanh, sạch, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp công nghệ cao, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Ứng dụng KH&CN trong phát triển các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh theo hướng sản xuất chuỗi.

- Phát triển công nghiệp chế biến, bảo quản gắn với công nghệ thông minh, chuyển đổi số để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của sản phẩm.

2.6. Các đề xuất trong lĩnh vực Khoa học y dược

- Tập trung nghiên cứu ứng dụng các kỹ thuật chuyên sâu mới, hiện đại trong chẩn đoán và điều trị cho người bệnh.

- Ứng dụng các công nghệ, thiết bị mới nhằm hiện đại hoá kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh, hóa sinh, vi sinh, miễn dịch, di truyền và sinh học phân tử.

- Phát triển nghiên cứu về công nghệ bào chế, sản xuất thuốc từ dược liệu, công nghệ sinh học để bảo vệ nguồn dược liệu quý hiếm của tỉnh.

- Nghiên cứu bảo tồn, phát triển vùng cung cấp nguyên liệu dược liệu trên địa bàn tỉnh.

2.7. Các đề xuất trong lĩnh vực quốc phòng - an ninh

- Đảm bảo các luận cứ khoa học, giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề về đảm bảo an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội mới nảy sinh trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

- Các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, đặc biệt tội phạm có tổ chức, tội phạm lợi dụng công nghệ cao, tội phạm ma túy, tội phạm do nguyên nhân xã hội...

- Các giải pháp xã hội hóa phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; trật tự an toàn xã hội, các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông, an ninh môi trường, phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn.

3. Một số lĩnh vực ưu tiên lựa chọn

Ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ KH&CN, cụ thể:

- Các nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia ban hành tại Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ.

- Nhiệm vụ có khả năng đột phá nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng cao trên đơn vị sản phẩm.

- Nhiệm vụ có huy động vốn đối ứng kinh phí ngoài ngân sách nhà nước.

4. Tiếp nhận Phiếu đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2026

Đề công tác tuyển chọn nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh thực hiện năm 2026 đảm bảo hiệu quả, thiết thực đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và triển khai đúng quy định của pháp luật.

Sở KH&CN trân trọng đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; Các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp,... căn cứ vào yêu cầu thực tiễn phát triển KT-XH của ngành, địa phương, đề xuất các nhiệm vụ KH&CN triển khai trên địa bàn tỉnh Nam Định (*có mẫu đề xuất đặt hàng kèm theo*).

Phiếu đề xuất đặt hàng gửi về địa chỉ: Sở KH&CN Nam Định, số 1A đường Trần Tế Xương, thành phố Nam Định (*File mềm gửi theo Email: qlkhnamdinh2025*) **trước ngày 15/4/2025** để Sở KH&CN tổng hợp báo cáo UBND tỉnh làm căn cứ xác định đề xuất đặt hàng và thực hiện thông báo tuyển chọn tổ chức/cá nhân có đủ điều kiện chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN.

Trân trọng đề nghị./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Như kính gửi;
- Website của Sở KH&CN;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLKH.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Hải Điền

Mẫu 01-ĐXNV.ĐTTÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN TỔ CHỨCCỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 2025

ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ¹
(Dùng cho Đề tài khoa học và công nghệ)

- 1. Tên nhiệm vụ:**
- 2. Loại hình nhiệm vụ:**
- 3. Căn cứ đề xuất nhiệm vụ:**
- 4. Tính cấp thiết của nhiệm vụ:**
- 5. Mục tiêu:**
- 6. Dự kiến các nội dung chính cần thực hiện:**
- 7. Dự kiến các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:**
- 8. Dự kiến phương án ứng dụng hoặc sử dụng các kết quả tạo ra:**
- 9. Dự kiến kinh phí và thời gian thực hiện:**
- 10. Thông tin liên hệ:**
 Tên tổ chức, cá nhân.....
 Mã định danh điện tử của tổ chức/số định danh cá nhân:.....
 Điện thoại:....
 Email.....
 Địa chỉ liên hệ:.....

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

¹ Phiếu đề xuất được trình bày không quá 5 trang giấy khổ A4.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN TỔ CHỨC

Mẫu 02-ĐXNV.DA
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 2025

ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ²
(Dùng cho Dự án KH&CN/ Dự án sản xuất thử nghiệm)

- 1. Tên nhiệm vụ:**
- 2. Loại hình nhiệm vụ:**
- 3. Căn cứ đề xuất nhiệm vụ:**
- 4. Tính cấp thiết của nhiệm vụ:**
- 5. Mục tiêu:**
- 6. Dự kiến các nội dung chính cần thực hiện:**
- 7. Dự kiến các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:**
- 8. Dự kiến phương án ứng dụng hoặc sử dụng các kết quả tạo ra:**
- 9. Dự kiến hiệu quả mang lại:**
- 10. Dự kiến kinh phí và thời gian thực hiện:**
- 11. Xuất xứ công nghệ hoặc xuất xứ hình thành:**
- 12. Nhu cầu thị trường:**
- 13. Khả năng huy động nguồn vốn ngoài NSNN:**
- 14. Thông tin liên hệ:**

Tên tổ chức, cá nhân.....

Mã định danh điện tử của tổ chức/số định danh cá nhân:.....

Điện thoại:Email.....

Địa chỉ liên hệ:.....

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT

(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

² Phiếu đề xuất được trình bày không quá 5 trang giấy khổ A4.

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ NHẬN CÔNG VĂN

TT	DANH SÁCH
1.	Văn phòng UBND tỉnh
2.	Sở Tài chính
3.	Sở Kế hoạch và Đầu tư
4.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
5.	Sở Công Thương
6.	Sở Tư pháp
7.	Sở Tài nguyên và Môi trường
8.	Sở Xây dựng
9.	Sở Thông tin và Truyền thông
10.	Sở Giao Thông vận tải
11.	Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch
12.	Sở Giáo dục và Đào tạo
13.	Sở Nội Vụ
14.	Sở Y tế
15.	Sở Lao động thương binh và xã hội
16.	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh
17.	UBND các huyện, Thành phố Nam Định (09 đơn vị)
18.	Huyện uỷ, thành phố (09 đơn vị)
19.	Viện Hàn Lâm Khoa học Xã hội Việt Nam
20.	Viện Hàn Lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
21.	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam
22.	Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam
23.	Đại học Quốc gia Hà Nội
24.	Đại học Bách Khoa Hà Nội
25.	Đại học Kinh tế Quốc dân
26.	Học Viện Nông nghiệp Việt Nam
27.	Học viện Công nghệ bưu chính Viễn thông
28.	Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định
29.	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định
30.	Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp Nam Định
31.	Một số doanh nghiệp trong tỉnh